

Bản án số: 109/2023/HS-ST

Ngày 19-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đại

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân và ông Trịnh Ngọc Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Sơn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Hồ Minh T, sinh năm 1989, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Tổ 9, Khu 5, thị trấn P, huyện P1, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Đ (đã chết) và bà Hồ Thị C, sinh năm 1968; vợ, con: Không;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 17/8/2010, Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định số 1850/QĐ-UBND đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng đối với Hồ Minh T vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 20/12/2019, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú ra Quyết định số 33/2019/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hồ Minh T trong thời hạn 18 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú từ ngày 03/7/2023 đến nay.

Bị hại: Anh Phan Duy T1, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu 9, thị trấn P, huyện P1, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Ngọc Nh, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu 1, thị trấn P, huyện P1, tỉnh Đồng Nai.

2. Hồ Thị C, sinh năm 1968

Địa chỉ: Khu 5, thị trấn P, huyện P1, tỉnh Đồng Nai.

(Có mặt bị cáo; vắng mặt người bị hại, người làm chứng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Minh T, sinh năm 1989, ngụ khu 5, thị trấn P, huyện P1, tỉnh Đồng Nai là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định.

Khoảng 16 giờ ngày 02/7/2023, sau khi đã uống rượu, T đi bộ ngang qua nhà chị Nguyễn Ngọc Nhã, sinh năm 1984, ngụ tổ 7, khu 1, thị trấn P, huyện P1, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện có 01 xe mô tô Dream hiệu Dayang biển số 60M4 – 0789 của anh Phan Duy T1 dừng trước sân không có ai trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt để làm phương tiện đi lại. Thực hiện ý định trên, T lén lút đi đến chỗ để xe ngồi lên xe mô tô rồi đạp máy nhưng không nổ, sau đó T dắt xe mô tô về nhà tại khu 5, thị trấn P, huyện P1, tỉnh Đồng Nai cất giấu. Sự việc sau đó được anh Phan Duy T1 trình báo cơ quan công an, qua trích xuất dữ liệu camera an ninh, lấy lời khai người làm chứng, có đủ cơ sở khẳng định Hồ Minh T là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên đã triệu tập T làm việc đồng thời thu giữ tang vật của vụ án. Tại cơ quan điều tra, Hồ Minh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô Dream hiệu Dayang biển số 60M4 – 0789 đã qua sử dụng.

Trị giá tài sản thiệt hại: Tại Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 05/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Phú kết luận: 01 xe mô tô Dream hiệu Dayang biển số 60M4 – 0789 đã qua sử dụng, có giá trị 2.500.000 đồng.

Cáo trạng số 121/CT-VKSTP-ĐN ngày 25/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố bị cáo Hồ Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các dấu hiệu phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đặc điểm nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo T về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Minh T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa: Bị cáo T thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như Cáo trạng đã mô tả, bị cáo không bào chữa, tranh luận cho hành vi của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về hòa nhập với cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp tài liệu chứng cứ mới và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 16 giờ, ngày 02/7/2023 tại Khu 1, thị trấn P, huyện P1, tỉnh Đồng Nai, Hồ Minh T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô Dream hiệu Dayang biển số 60M4-0789 đã qua sử dụng, có giá trị 2.500.000 đồng của anh Phan Duy T1 nhằm mục đích làm phương tiện đi lại.

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi bị cáo thực hiện nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[4.3] Về đặc điểm nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân và mức hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;
- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Hồ Minh T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. *Xử phạt*: Bị cáo Hồ Minh T **01** (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 03/7/2023.

2. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- Công an nhân dân huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

Nguyễn Bá Đại